



N#ng

## BESTBOOT S3

#ng an toàn v#i gót có gân và l#p lót #m áp

Giày bảo hộ Safety Jogger BESTBOOT kết hợp khả năng chống trượt SR, mũi giày bằng thép và bảo vệ đế giữa bằng lớp lót ấm và cách nhiệt lạnh. Lý tưởng cho môi trường khắc nghiệt, giúp giảm đau do tư thế và bảo vệ chống lại tia lửa điện.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da kỹ thuật Barton
lớp lót bên trong	Teddy
giường để chân	Áo choàng
để giữa	Thép
để ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SRC, CI
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
trọng lượng thép	0.828 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



### đ# gi#b#ng thép

Để giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



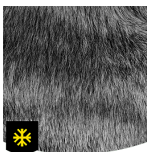
### mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



### SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



### lót #m

Giữ cho đôi chân của bạn ấm áp và khô ráo trong môi trường lạnh.



### Cách đi#n l#nh (CI)

Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) giữ ấm cho đôi chân của bạn. Chúng được mặc trong môi trường lạnh.

## Công nghiệp:

Hoá học, Làm sạch, Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

## Môi trường:

môi trường lạnh, môi trường bùn, Có tuyết và băng giá, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các đặc tính:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhãn và loại cao</b>			
<b>Da kỹ thuật Barton</b>			
<b>Chỉ số thấm nước</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.9	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	18.3	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>			
<b>Teddy</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	120.6	? 2
Lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	964.8	? 20
<b>Chỉ số chống tĩnh điện</b>			
<b>Áo chống</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>Chỉ số ngoài</b>			
<b>PU / PU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	24.3	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.34	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.33	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.16	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	326	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	40	? 20
<b>Chỉ số thép</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	18.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.